

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **76** /2023/HNGĐ-ST

Ngày: 23/3/2023.

"V/v Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Hạnh và bà Ngô Thị Thom.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Quốc Phong - Thư ký TAND tỉnh Hải Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:**
Ông Nguyễn Văn Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 06/2023/TLST-HNGĐ ngày 05/01/2023, về việc "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 15/02/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 44/2023/QĐST-HNGĐ ngày 06/3/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị Lan H**, sinh năm 1998.

Nơi ĐKKHKT: Thôn T, thị trấn C, huyện G, tỉnh Hải Dương. Chỗ ở hiện nay: Khu 2, phường H, thành phố H1, tỉnh Hải Dương.

- Bị đơn: Anh **Vũ Văn N**, sinh năm 1996.

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Thôn T, thị trấn C, huyện G, tỉnh Hải Dương. Chỗ ở hiện nay: Đài Loan.

Chị H, anh N đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai, biên bản lấy lời khai chị Phạm Thị Lan H trình bày:

- **Về quan hệ vợ chồng:** Chị và anh Vũ Văn N tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện G, tỉnh Hải Dương vào ngày 09/3/2018. Sau khi kết hôn, vợ chồng tổ chức cuộc sống chung tại địa phương, chung sống hạnh phúc được 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp dẫn đến tình cảm vợ chồng rạn nứt. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng dẫn đến việc năm

2021, chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở phường H, thành phố H1 để sinh sống. Mặc dù đã được hai bên gia đình hòa giải, hàn gắn cho vợ chồng nhưng không có kết quả. Tháng 8/2022, anh N đi xuất khẩu lao động ở Đài Loan nhưng không bàn bạc gì với chị, từ đó vợ chồng càng ít liên lạc với nhau hơn. Nay vợ chồng sống xa cách, xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh N.

- Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

- Về tài sản chung, vay nợ: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn: Trong quá trình giải quyết vụ án, do chị H không cung cấp được địa chỉ của anh N tại Đài Loan nên Tòa án đã xác minh qua gia đình anh N, đồng thời yêu cầu gia đình cung cấp địa chỉ của anh N. Ông Vũ Viết K là bố đẻ anh N trình bày: Về thời điểm kết hôn, mâu thuẫn vợ chồng anh N và chị H như chị H trình bày là đúng. Năm 2021, chị H bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở thành phố H1 để sinh sống từ đó cho đến nay. Hai bên gia đình đã nỗ lực hàn gắn cho anh N và chị H nhưng không thành. Tháng 8/2022, anh N đi xuất khẩu lao động ở Đài Loan đến nay chưa về nước, sau khi nhận được thông báo thụ lý và các văn bản của Tòa án, ông đã thông báo qua điện thoại cho anh N biết về việc chị H làm đơn xin ly hôn. Quan điểm của anh N: về quan hệ vợ chồng: Tình cảm đã mờ nhạt, vợ chồng sống ly thân, không có sự tin tưởng nhau trong cuộc sống nên anh N nhất trí ly hôn; Về con chung: Anh xác định vợ chồng không có con chung; Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết; Do đi làm xa anh N không về nước để tham gia các buổi làm việc và phiên tòa được nên đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt anh. Các tài liệu Tòa án gửi cho anh N đề nghị Tòa án gửi cho ông nhận thay và ông sẽ có trách nhiệm thông báo cho anh N.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn chị H có đơn xin xét xử vắng mặt và có quan điểm giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; anh N vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và nguyên đơn chấp hành đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành đúng quy định Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân & Gia đình: Xử cho chị Phạm Thị Lan H được ly hôn anh Vũ Văn N; Về con chung: Không có; Về tài sản chung, vay nợ: Các đương sự không yêu cầu nên không phải giải quyết; Về án phí: Chị H phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Chị Phạm Thị Lan H có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương giải quyết việc ly hôn giữa chị với anh Vũ Văn N. Anh N hiện đang sinh sống và lao động tại Đài Loan. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

Trong quá trình giải quyết vụ án, chị H không cung cấp được địa chỉ của anh N tại Đài Loan. Theo hướng dẫn tại Công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân Tối cao, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương đã yêu cầu chị H và gia đình anh N cung cấp địa chỉ, nhưng chị H và gia đình anh N đều không cung cấp được. Do vậy, áp dụng Công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân Tối cao, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương tiến hành giải quyết vụ án theo thủ tục cố tình giấu địa chỉ.

Tại phiên tòa chị H có đơn xin xét xử vắng mặt, anh N vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh chị H, anh N.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Lan H và anh Vũ Văn N được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện G, tỉnh Hải Dương vào ngày 09/3/2018 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau được 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp dẫn đến tình cảm vợ chồng rạn nứt. Vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải, hàn gắn nhưng không có kết quả. Hiện nay, chị H đã chuyển về gia đình bố mẹ đẻ ở thành phố H1 để sinh sống, còn anh N đang làm việc tại Đài Loan. Nay chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh N. Thông qua gia đình, anh N xác định vợ chồng có mâu thuẫn, vợ chồng sống ly thân, không có sự tin tưởng nhau trong cuộc sống, anh N nhất trí ly hôn với chị H. Xét mâu thuẫn của chị H và anh N đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình cần xử cho chị H được ly hôn anh N là phù hợp.

[2.2]. Về con chung: Vợ chồng không có con chung

[2.3]. Về tài sản chung, vay nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về án phí: Chị H là nguyên đơn nên phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân & Gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Phạm Thị Lan H được ly hôn anh Vũ Văn N.

2. Về án phí: Chị Phạm Thị Lan H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2021/0003629 ngày 05/01/2023 (chị H đã nộp đủ án phí).

3. Về quyền kháng cáo: Chị H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết. Anh N vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- UBND thị trấn C, huyện G (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ, VP, Tòa HC, Tòa GD&NCTN

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Mai Hoa

